

Số: 10457/QĐ-SYT

Đắk Lắk, ngày 09 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phân vùng các xã theo Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã giai đoạn đến 2020**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 19/7/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;


Căn cứ Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020.

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ Y,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành Quyết định phân vùng các xã/phường/thị trấn (sau đây gọi chung là xã) của tỉnh Đắk Lắk, theo tiêu chí tại Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020. (Danh sách chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Danh sách phân vùng là tài liệu hướng dẫn để áp dụng trong chấm điểm đánh giá xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020.

**Điều 3.** Các ông, bà: Trưởng các phòng Chuyên môn - Nghiệp vụ Sở, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở, Trưởng Phòng Y tế, Trưởng Trạm Y tế các xã trên địa bàn Tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. 

**Nơi nhận:**

-Như Điều 3;

-Lưu: VT, KHNYY (02b,NT).

**KT. GIÁM ĐỐC**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Thị Xuân Thủy*

**DANH SÁCH**  
**PHÂN VÙNG CÁC XÃ THEO QUYẾT ĐỊNH 4667/QĐ-BYT**  
**CỦA BỘ Y TẾ ĐỐI VỚI CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4667/QĐ-SYT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Giám đốc Sở Y tế Đắk Lắk)

**I. Tiêu chí phân vùng theo Quyết định 4667/QĐ-BYT:**

Xã vùng 3	Xã vùng 2	Xã vùng 1
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có khoảng cách từ TYT đến BV, TTYT hoặc BVĐK khu vực gần nhất từ 5km trở lên (Nếu có địa hình đặc biệt khó khăn từ 3km trở lên).</li> <li>- Xã đồng bằng, trung du có khoảng cách từ TYT đến BV, TTYT, BVĐK khu vực gần nhất từ 15km trở lên.</li> <li>- Các xã có điều kiện địa lý, giao thông khó khăn, người dân khó tiếp cận đến TYT xã hoặc khó đến BV, TTYT hoặc BVĐK khu vực.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có khoảng cách từ TYT đến BV, TTYT hoặc BVĐK khu vực gần nhất từ &lt; 5km (Nếu có địa hình đặc biệt khó khăn &lt; 3km).</li> <li>- Xã đồng bằng, trung du có khoảng cách từ TYT đến BV, TTYT, BVĐK khu vực gần nhất từ 3 km đến dưới 15 km.</li> <li>- Các xã có điều kiện địa lý, giao thông bình thường, người dân có thể tiếp cận đến TYT xã hoặc khó đến BV, TTYT hoặc BVĐK khu vực.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xã đồng bằng, trung du có khoảng cách từ TYT đến BV, TTYT hoặc BVĐK khu vực gần nhất dưới 3 km.</li> <li>- Phường, thị trấn khu vực đô thị.</li> <li>- Các xã có điều kiện địa lý, giao thông thuận lợi, người dân dễ dàng tiếp cận đến TYT xã và BV, TTYT, BVĐK khu vực.</li> </ul>

**II. Phân vùng các xã trên địa bàn:**

- 34 xã vùng 1; 30 xã vùng 2; 120 xã vùng 3.

Chi tiết cụ thể như sau:

**1. TP Buôn Ma Thuột:** 13 xã vùng 1, 08 xã vùng 2.

- **Xã vùng 1:** Phường: Ea Tam, Khánh Xuân, Tân An, Tân Hòa, Tân Lập, Tân Lợi, Tân Thành, Tân Tiến, Thắng Lợi, Thành Công, Thành Nhất, Thống Nhất, Tụ An.

- **Xã vùng 2:** Xã: Cư Êbur, Ea Kao, Ea Tu, Hòa Khánh, Hòa Phú, Hòa Thắng, Hòa Thuận, Hòa Xuân







**2. Thị xã Buôn Hồ:** 08 xã vùng 1, 01 xã vùng 2, 03 xã vùng 3.

- **Xã vùng 1:** Phường: An Bình, An Lạc, Bình Tân, Đạt Hiếu, Đoàn Kết, Thiện An, Thống Nhất, xã Ea Blang.

- **Xã vùng 2:** Xã Ea Drông

- **Xã vùng 3:** Xã: Bình Thuận, Cư Bao, Ea Siên.

**3. Huyện Krông Păk:** 01 xã vùng 1, 03 xã vùng 2, 12 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn Phước An.

**Xã vùng 2:** Xã: Ea Yông, Hòa An, Hòa Tiến.

**Xã vùng 3:** Xã: Ea Yiêng, Ea Uy, Tân Tiến, Ea Hiu, Ea Kênh, Ea Knuéc, Hòa Đông, Ea phê, Ea Kuăng, Krông Buk, Ea Kly, Vụ Bồn

**4. Huyện Ea Kar:** 02 xã vùng 1, 04 xã vùng 2, 10 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn: Ea Kar, Ea Knốp.

**Xã vùng 2:** Xã: Cư Huê, Cư Ni, Ea Đar, Ea Kmút.

**Xã vùng 3:** Xã Cư Bông, Cư Elang, Cư Prông, Cư Yang, Ea Ô, Ea Păl, Ea Sar, Ea Sô, Ea Tyh, Xuân Phú.

**5. Huyện M'đăk:** 01 xã vùng 1, 02 xã vùng 2, 10 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn M'đăk.

**Xã vùng 2:** Xã: Cư M'ta, Krông Jing.

**Xã vùng 3:** Xã: Cư Prao, Cư San, Ea Lai, Ea Mdoal, Ea Mlây, Ea Pil, Ea Riêng, Ea Trang, Krông Á, Cư Króa.

**6. Huyện Cư Kuin:** 01 xã vùng 2, 07 xã vùng 3

**Xã vùng 2:** Xã Ea Tiêu.

**Xã vùng 3:** Xã: Ea Bhôk, Cư Ewi, Dray Bhang, Ea Hu, Ea Ktur, Ea Ning, Hòa Hiệp.

**7. Huyện Krông Bông:** 01 xã vùng 1, 02 xã vùng 2, 11 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn Krông Kmar.

**Xã vùng 2:** Xã: Hòa Sơn, Khuê Ngọc Điền

**Xã vùng 3:** Xã: Yang Mao, Cư Drăm, Cư Kty, Cư Pui, Dang Kang, Ea Trul, Hòa Lễ, Hòa Phong, Hòa Thành, Hòa Tân, Yang Reh.

**8. Huyện Lắk:** 01 xã vùng 1, 10 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn Liên Sơn.

**Xã vùng 3:** Xã: Bông Krang, Buôn Tría, Buôn Triết, Đăk Liêng, Đăk Nuê, Đăk Phoi, Ea Rbin, Krông Nô, Nam Ka, Yang Tao.

**9. Huyện Cư M'gar:** 03 xã vùng 1, 03 xã vùng 2, 11 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn: Ea Pôk, Quảng Phú, xã Quảng Tiến. #

**Xã vùng 2:** Xã: Cư M'gar, Cư Suê, Ea Kpam.

**Xã vùng 3:** Xã: Cư Dliê Mnông, Ea Mdroh, Ea Mnang, Cuôr Đăng, Ea Drong, Ea Hđing, Ea Kiết, Ea Tar, Ea Kuênh, Ea Tul, Quảng Hiệp

**10. Huyện Krông Năng:** 01 xã vùng 1, 02 xã vùng 2, 09 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn Krông Năng.

**Xã vùng 2:** Xã: Ea Hồ, Phú Lộc.

**Xã vùng 3:** Xã: Tam Giang, Cư Klông, Dliê Ya, Ea Dah, Phú Xuân, Ea Puk, Ea Tam, Ea Tân, Ea Toh.

**11. Huyện Ea H'leo:** 01 xã vùng 1, 11 xã vùng 3

**Xã vùng 1:** Thị trấn Ea Đrăng

**Xã vùng 3:** Xã: Ea Wy, Cư A Mung, Cư Mốt, Dliê Yang, Ea Hiao, Ea H'leo, Ea Khal, Ea Nam, Ea Ral, Ea Sol, Ea Tir.

**12. Huyện Buôn Đôn:** 01 xã vùng 2, 06 xã vùng 3.

**Xã vùng 2:** Xã Ea Wer.

**Xã vùng 3:** Xã: Cuôr Knia, Ea Bar, Ea Huar, Ea Nuôl, Tân Hòa, Krông Na.

**13. Huyện Ea Súp:** 01 xã vùng 1, 01 xã vùng 2, 08 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn Ea Súp

**Xã vùng 2:** Xã Cư Mlan

**Xã vùng 3:** Xã: Cư Kbang, Ya Tờ Mốt, Ea Bung, Ea Lê, Ea Rôk, Ia Jloi, Ia Lóp, Ia Rvê.

**14. Huyện Krông Ana:** 01 xã vùng 1, 02 xã vùng 2, 05 xã vùng 3.

**Xã vùng 1:** Thị trấn Buôn Tráp.

**Xã vùng 2:** Xã: Bình Hòa, Ea Bông.

**Xã vùng 3:** Xã: Ea Na, Băng Adrênh, Quảng Điền, Dray Sáp, Dur Kmăl.

**15. Huyện Krông Buk:** 07 xã vùng 3.

**Xã vùng 3:** Xã: Cư Kpô, Cư Né, Cư Pong, Ea Ngai, Ea Sin, Pong Drang, Tân Lập.

